PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Vì một thế giới bình yên · Bài 27–28 (tr. 120–126)

Tuần 33

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Bãi biển sạch

Hè này, Khoa theo bố mẹ về làng biển thăm bà. Sáng sớm, Khoa ra bãi cát thì thấy vỏ chai nhựa, túi ni lông nằm la liệt. Bà kể, rác do người đi chơi vứt lại và sóng đánh dạt vào bờ. Mỗi năm, nhiều con rùa biển, cá heo nuốt phải túi ni lông mà chết. Nghe vậy, Khoa thấy thương các con vật quá. Chiều hôm ấy, Khoa rủ các bạn trong xóm mang bao tải ra nhặt rác. Người lớn thấy thế cũng ra giúp. Chỉ một buổi, bãi biển đã sạch bong. Bà cười: "Các cháu làm được việc thật kì diệu!" Khoa nghĩ: bảo vệ biển cũng là bảo vệ chính chúng ta.

1. Trên bãi cát, Khoa thấy gì?

(A) Chai nhựa, túi ni lông (B) Vỏ ốc, sao biển (C) Rùa biển, cá heo

2. Túi ni lông gây hại gì cho con vật?

(A) Làm bẩn bộ lông (B) Chúng nuốt phải mà chết (C) Làm chúng bị lạc đường

3. Khoa và các bạn đã làm gì?

(A) Đi tắm biển cùng bà (B) Xây lâu đài trên cát (C) Nhặt rác trên bãi biển

4. Khoa rút ra điều gì?

.....

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

☐ác thải ☐ạt vào ☐úp đỡ ☐ùa biển

Bài 3: Luyện từ và câu: tiếng «kì» trong mỗi từ có nghĩa là gì?

1. kì diệu (A) Lạ thường (B) Thời gian

2. kì nghỉ (A) Lạ thường (B) Thời gian

3. học kì (A) Lạ thường (B) Thời gian

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn từ phù hợp nhất điền vào chỗ trống

1. Rác nằm … khắp bãi cát. (A) lác đác (B) la liệt (C) lấm tấm

2. Nghe bà kể, Khoa thấy … các con vật quá. (A) vui vẻ (B) giận (C) thương

Bài 5: Viết đoạn văn tưởng tượng

Viết đoạn văn (5–7 câu) nêu một kết thúc khác cho một câu chuyện em đã đọc hoặc đã nghe về bảo vệ môi trường hoặc loài vật.

Kết thúc vốn có là gì? Em muốn thay đổi ra sao? Nhân vật làm gì, nói gì? Kết thúc mới có ý nghĩa gì?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

onthi.app · phiếu bài tập miễn phí, có đáp án

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 33

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. A (Chai nhựa, túi ni lông)

2. B (Chúng nuốt phải mà chết)

3. C (Nhặt rác trên bãi biển)

4. Bảo vệ biển cũng là bảo vệ chính chúng ta.

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

rác thải dạt vào giúp đỡ rùa biển

Bài 3: Luyện từ và câu: tiếng «kì» trong mỗi từ có nghĩa là gì?

1. A (Lạ thường) 2. B (Thời gian) 3. B (Thời gian)

Bài 4: Luyện từ và câu: chọn từ phù hợp nhất điền vào chỗ trống

1. B (la liệt) 2. C (thương)

Bài 5: Viết đoạn văn tưởng tượng

Gợi ý: câu đầu nêu tên câu chuyện và chỗ bắt đầu thay đổi; các câu giữa kể diễn biến mới hợp lí (nhân vật nhận ra lỗi, cùng nhau sửa chữa...); có lời nói, suy nghĩ của nhân vật; câu cuối nêu kết thúc mới và thông điệp (yêu thiên nhiên, bảo vệ loài vật).

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án